

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐẦU TƯ NHÃN HIỆU VIỆT  
VIET BRAND INVEST  
JOINT STOCK COMPANY**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness**

-----

Số/No.: 1702-001/CV-CBTT.2025

TP.HCM, ngày 17 tháng 02 năm 2025  
Ho Chi Minh City, 17 February 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG  
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi/To:** Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/*State Securities Commission of Vietnam*

Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh/*Ho Chi Minh Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÃN HIỆU VIỆT/*VIET BRAND INVEST JOINT STOCK COMPANY*

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/*Stock code/ Broker code*: ABR

- Địa chỉ/*Address*: Tầng 4, Tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/*4<sup>th</sup> Floor, Broadway E Building, No. 2 Bertrand Russell, Tan Phu Ward, District 7, Ho Chi Minh City, Vietnam*

- Điện thoại liên hệ/*Tel.*: (+84 28) 5413 8366

Fax: (+84 28) 5413 8370

- E-mail: cbtt.abr@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:

Công bố thông tin Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ Phần Đầu Tư Nhãn Hiệu Việt.

*Information disclosure on Business plan 2025 of Viet Brand Invest Joint Stock Company.*

(Đối với trường hợp đính chính hoặc thay thế thông tin đã công bố cần giải trình rõ nguyên nhân đính chính hoặc thay thế)/*In case of correction or replacement of previously disclosed information, explanation is needed*)

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 17/02/2025 tại đường dẫn <http://www.vbinvest.com.vn>, mục Cổ Đông phần Công bố thông tin/*This information was published on the company's website on 17 February 2025, as in the link <http://www.vbinvest.com.vn>, tab Shareholder/Public Disclosure.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Đính kèm/*Attachment:*  
- Nghị quyết của  
HĐQT/*Resolution of*  
*BOD*

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÃN HIỆU VIỆT**  
***VIET BRAND INVEST JOINT STOCK COMPANY***

Người đại diện theo pháp luật

*Legal representative*

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)*

*(Signature, full name, position, and seal)*



**Lan, Wan-Chen**

**Chủ tịch Hội đồng quản trị**

***Chairman of Board of Directors***

---o0o---

---o0o---

Số: 1702-001/NQ-HĐQT.2025

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 02 năm 2025

## NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÃN HIỆU VIỆT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 đã được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư Nhãn hiệu Việt ("Công Ty");
- Căn cứ Biên bản cuộc họp số 1702-001/BBH-HĐQT.2025 ngày 17/02/2025 của Hội đồng quản trị ("HĐQT") của Công ty.

### QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua Kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2025.
2. Thông qua Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024 theo Hợp đồng kiểm toán nội bộ giữa Công ty và Công Ty TNHH Hãng Kiểm Toán và Định giá ATC.
3. Tổ chức và thực hiện

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty Cổ phần Đầu tư Nhãn hiệu Việt có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

#### Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thành viên HĐQT;
- Lưu tại Công ty.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LAN, WAN-CHEN



# KẾ HOẠCH KINH DOANH 2025

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÂN HIỆU VIỆT**  
**(HOSE: ABR)**



## MỤC LỤC

### **I. TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM**

1. Kinh tế Việt Nam năm 2024
2. Dự báo kinh tế Việt Nam năm 2025

### **II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

1. Phân tích kết quả kinh doanh
2. Phân tích nguồn lực

### **III. KẾ HOẠCH KINH DOANH**

1. Hoạt động kinh doanh cốt lõi
2. Định hướng phát triển chung

### **IV. CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

1. Đầu tư nhãn hiệu và Đại lý thương hiệu
2. Nhân sự và vận hành
3. Quản lý và công tác tổ chức
4. Trách nhiệm với cộng đồng và môi trường
5. Tuân thủ pháp luật
6. Truyền thông báo chí

### **V. KẾ HOẠCH NGÂN SÁCH**

### **VI. PHỤ LỤC**

## I. TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM

### 1. Kinh tế Việt Nam năm 2024

Mặc dù kinh tế thế giới năm 2024 tiếp tục gặp nhiều rủi ro, bất ổn nhưng tăng trưởng kinh tế thế giới có xu hướng tích cực hơn nhờ tiêu dùng tăng trưởng trở lại và áp lực lạm phát có xu hướng giảm dần. Điều này đã phần nào giúp cho tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong năm 2024 phục hồi một cách mạnh mẽ với mức tăng trưởng GDP trên 7%. Trong khi đó, lạm phát được kiểm soát một cách chặt chẽ, bình quân cả năm đạt 3.6%, hoàn thành mục tiêu đề ra của Quốc hội và Chính phủ.

Hoạt động xuất nhập khẩu sôi động đã giúp kim ngạch xuất nhập khẩu đạt mức kỷ lục. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam trong cả năm 2024 đã lập kỷ lục mới, vượt qua mốc 786 tỷ USD. Đồng thời, Việt Nam cũng thành công trong việc mở rộng quan hệ đối tác chiến lược với hai quốc gia Úc (03/2024) và Pháp (10/2024), nâng tổng số quốc gia có quan hệ Đối tác Chiến lược toàn diện lên 8, trong đó có các quốc gia quan trọng như Mỹ, Trung Quốc và Nga.

Việt Nam tiếp tục là điểm đến hấp dẫn đối với dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Mặc dù lượng FDI đăng ký trong năm 2024 có sự giảm sút so với năm 2023, nhưng vẫn duy trì ở mức cao nhất trong 5 năm qua, đặc biệt là lượng vốn điều chỉnh và vốn giải ngân đều ở mức cao nhất. Nhờ vào vị trí địa chính trị thuận lợi và chiến lược ngoại giao khéo léo của Chính phủ, Việt Nam vẫn là điểm đến lý tưởng của các nhà đầu tư nước ngoài, đặc biệt trong bối cảnh chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc.

Tuy nhiên, vẫn tồn tại một số vấn đề cần cải thiện, đặc biệt là trong việc giải ngân vốn đầu tư công và ngành bán lẻ, hai lĩnh vực chưa đạt được kết quả như kỳ vọng. Đồng thời, tỷ giá vẫn chịu áp lực trong suốt năm 2024, với các yếu tố tác động cả từ bên ngoài và nội tại. Trên thị trường toàn cầu, đồng USD tiếp tục mạnh lên so với các đồng tiền khác, dù Fed đã giảm lãi suất nhưng vẫn duy trì thái độ thận trọng, trong khi nền kinh tế Mỹ vẫn giữ được tăng trưởng ổn định. Trong nước, sự chênh lệch lãi suất giữa USD và VND ở mức cao, cộng thêm nhu cầu nhập khẩu hàng hóa tăng mạnh để phục vụ sản xuất và xuất khẩu trong nước. Dù gặp phải nhiều thử thách, nhưng nhờ vào sự quản lý linh hoạt của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước, tỷ giá USD/VND vẫn ổn định trong biên độ cho phép, giữ vững sự ổn định so với các đồng tiền trong khu vực.

Thị trường chứng khoán năm 2024 là một năm tăng trưởng khiêm tốn trước những sức ép từ yếu tố bên ngoài. VN-Index tăng trưởng cả năm khoảng 12%, chủ yếu đến từ tăng trưởng trong quý 1. Trong ba quý còn lại, chỉ số đối mặt với những thách thức trong việc duy trì đà tăng trưởng khi mà các nhà đầu tư nước ngoài bán tháo ồ ạt, với tổng cộng hơn 90 nghìn tỷ đồng trong xuyên suốt cả năm. Tỷ giá hối đoái và bất ổn kinh tế toàn cầu có tác động không nhỏ đến tâm lý thị trường chung. Tuy nhiên, sức mạnh nội tại của nền kinh tế Việt Nam, với tốc độ tăng trưởng GDP vượt kỳ vọng, đã mang lại triển vọng tươi sáng cho thị trường chứng khoán trong năm sau.

Những thay đổi quan trọng về quy định, bao gồm việc triển khai Thông tư 68, cho phép các nhà đầu tư tổ chức nước ngoài mua cổ phiếu mà không cần trả trước, đóng vai trò then chốt trong việc tăng cường khả năng tiếp cận thị trường. Ngoài ra, Luật Chứng khoán sửa đổi, nhằm tăng cường tính minh bạch, đã củng cố thêm niềm tin của nhà đầu tư.

### 2. Dự báo kinh tế Việt Nam năm 2025

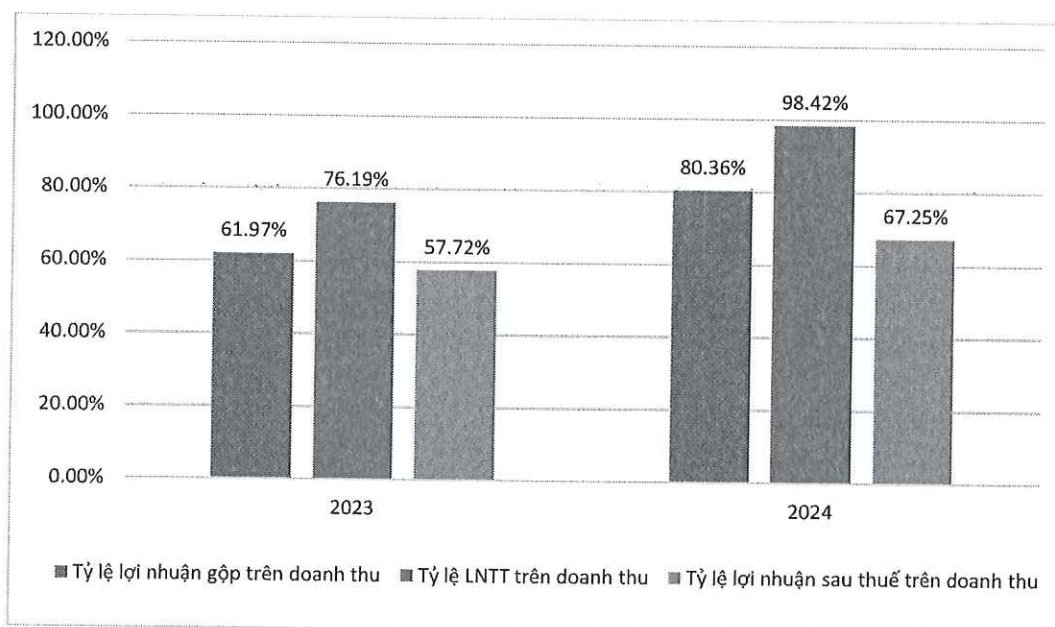
Theo Quỹ Tiền tệ Quốc tế (“IMF”), tốc độ tăng trưởng toàn cầu dự kiến sẽ vẫn ổn định trong năm 2025 nhưng không quá ấn tượng, ở mức 3.2% - tương đương với mức tăng trưởng dự báo trong năm 2024. Trong khi đó, lạm phát toàn cầu dự kiến sẽ giảm từ mức 5.8% trong năm 2024 xuống còn 4.3% trong năm 2025, hỗ trợ cho các Ngân hàng trung ương trên toàn cầu tiếp tục giảm lãi suất.

Sự suy giảm tăng trưởng kinh tế tại Trung Quốc và Ấn Độ được dự báo là nguyên nhân chính kéo giảm đà tăng trưởng của nhóm các nền kinh tế mới nổi và đang phát triển ở khu vực châu Á. Tuy nhiên, theo IMF, Việt Nam vẫn được dự báo sẽ đạt mức tăng trưởng ấn tượng khoảng 6.1%, cao hơn mức trung bình của khu vực và vượt qua nhiều quốc gia như Trung Quốc (4.5%), Indonesia (5.1%), Thái Lan (3%), và Malaysia (4.4%). Trong khi đó, mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025 được Quốc hội Việt Nam giao cho Chính phủ là 6.5-7%, phấn đấu 7-7.5%. ABR tin rằng, nhờ vị thế địa chính trị đặc biệt của Việt Nam, khả năng ngoại giao linh hoạt và sắc bén qua nhiều thế hệ, cùng với chiến lược thúc đẩy kinh tế quyết liệt trong năm cuối của Kế hoạch 5 năm 2021-2025, nền kinh tế Việt Nam sẽ có cơ hội bứt phá mạnh mẽ hơn trong năm 2025, tạo tiền đề cho sự tăng trưởng cho những năm tiếp theo.

Với triển vọng tươi sáng ấy, chúng khoán Việt Nam sẽ bước vào kỷ nguyên mới vào năm 2025. Trong trường hợp FTSE Russell đưa ra thông báo nâng hạng, thị trường Việt Nam dự kiến sẽ đón nhận dòng vốn nước ngoài quay trở lại. Hệ thống KRX dự kiến có thể đi vào hoạt động trong nửa đầu năm 2025 sẽ giúp cải thiện yếu tố thanh khoản. Với trọng tâm là phát triển bền vững và tăng cường hội nhập vào thị trường toàn cầu, thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ trở thành điểm đến ngày càng hấp dẫn đối với các nhà đầu tư trong nước và quốc tế trong năm tới..

## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

### 1. Phân tích kết quả kinh doanh



Tuy doanh thu trong năm 2024 tại ABR đạt 26,7 tỷ đồng, giảm 50,25% so với năm 2023, lợi nhuận sau thuế đạt 18 tỷ đồng trong năm 2024, giảm 42% so với năm 2023, nhưng

tỷ suất lợi nhuận EBIT và tỷ suất lợi nhuận biên đều tăng trong năm 2024.

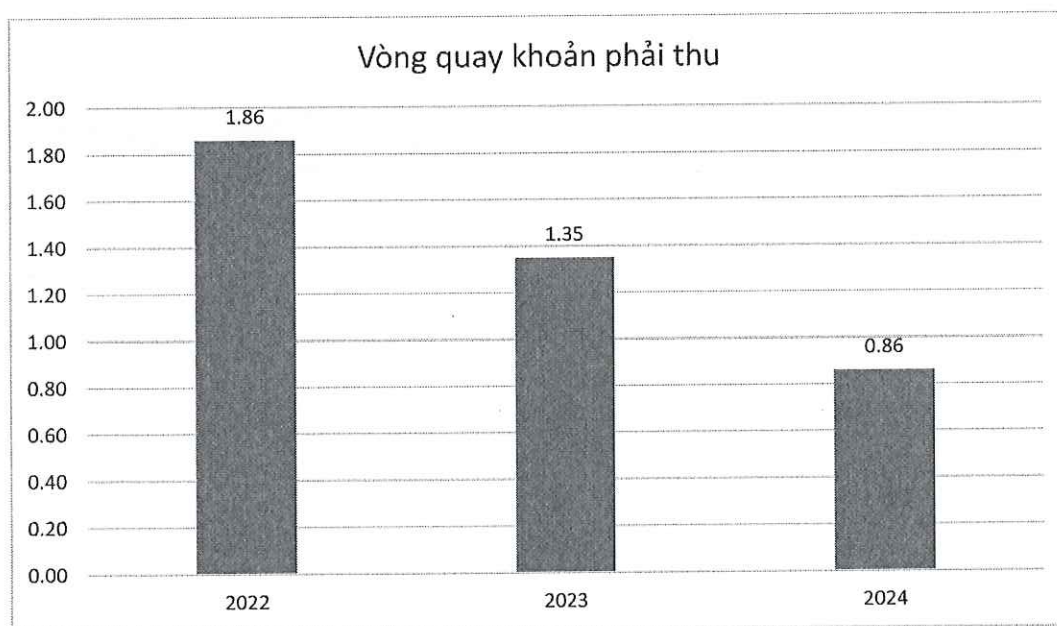
Trong năm 2024, chi phí quản lý doanh nghiệp 11 tỷ đồng, giảm 51,66% so với năm ngoái.

Hạng mục	Kế hoạch 2024 (Triệu đồng)	Thực hiện 2024 (chưa kiểm toán) (Triệu đồng)
Doanh thu thuần	65.790	26.704
Lợi nhuận sau thuế	17.365	17.959
Vốn chủ sở hữu	332.677	294.097

Kế hoạch của ABR cho năm 2024 là tạo ra 65,790 tỷ đồng doanh thu và 17,365 tỷ đồng lợi nhuận. Năm 2024 là một năm khó khăn cho nền kinh tế Việt Nam nói riêng và kinh tế thế giới nói chung, tuy nhiên, đội ngũ quản lý vẫn cố gắng phát triển và duy trì hoạt động trong tầm kiểm soát. Kết quả là, hoạt động tại Công ty xấp xỉ kế hoạch đã đề ra, theo Báo cáo tài chính 2024, lợi nhuận đạt 17,959 tỷ đồng.

## 2. Phân tích nguồn lực:

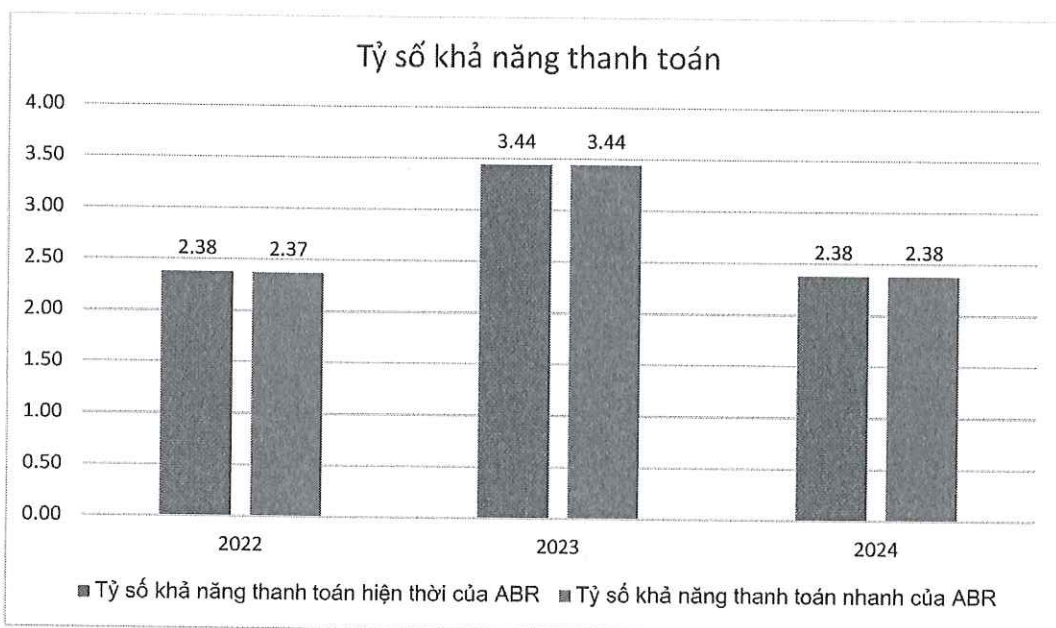
Tổng tài sản của ABR giảm 7,82% xuống còn 345 tỷ đồng vào cuối năm 2024.



Các khoản phải thu ngắn hạn cuối năm 2024 là 47,9 tỷ đồng giảm 5.37% so với đầu năm.

Ngoài ra, vòng quay các khoản phải thu của ABR trong ba năm qua giảm dần. Điều này cho thấy công ty con của công ty đã gặp phải một số khó khăn trong việc thu phí dịch vụ trước tình hình kinh tế bất ổn trong năm 2024. Tuy nhiên, với việc công ty luôn thu thành công các khoản phải thu liên tiếp trong ba năm qua, việc chậm thu hồi các khoản phải thu của ABR trong năm nay sẽ chỉ là một vấn đề tạm thời.

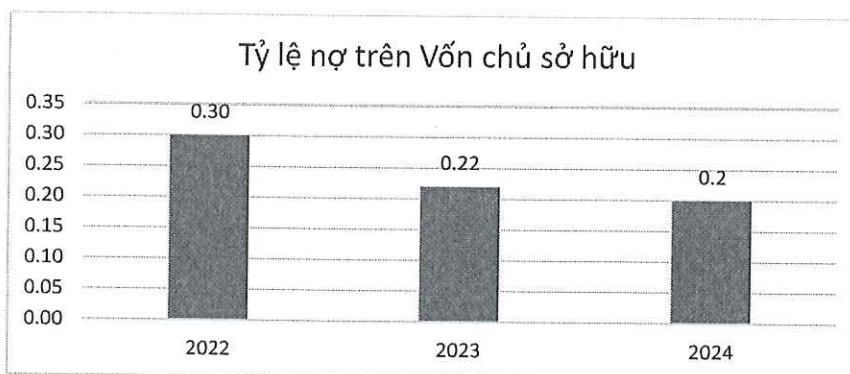




ABR có hệ số thanh toán hiện hành và thanh toán nhanh tương đối cao trong ba năm qua. Tỷ số thanh toán hiện thành và nhanh trung bình của các công ty tương đương với ABR giảm xuống phạm vi 1,0 - 1,8 trong khi hai tỷ số đó của ABR vẫn duy trì ở mức cao hơn trong khoảng 2,3 - 3,4. Có thể nói rằng ABR có thể đáp ứng tất cả các nghĩa vụ ngắn hạn một cách khá dễ dàng. Tuy nhiên, với các tỷ lệ thanh khoản quá cao này, ban giám đốc cần phải đảm bảo rằng họ đang không lãng phí các nguồn lực của mình, điều này có thể cản trở sự tăng trưởng ở mức tiềm năng cao nhất của ABR trong những năm tới.

	2022	2023	2024
<b>Vòng quay khoản phải trả</b>	0,7	0,3	0,1

Trong ba năm qua, tổng nợ phải trả của ABR bao gồm trên 70% nghĩa vụ ngắn hạn cần thiết cho vốn lưu động hàng ngày. Phần chủ yếu trong nợ phải trả ngắn hạn là khoản phải trả người bán ngắn hạn và khoản phải trả ngắn hạn. Tổng nợ phải trả trong năm 2024 giảm 11,78% so với năm 2023 chủ yếu do giảm tỷ lệ doanh thu chưa thực hiện dài hạn 30,6% từ 17 tỷ đồng xuống 12 tỷ đồng.



Vốn chủ sở hữu cuối năm 2024 là 294 tỷ đồng, giảm 7% so với đầu năm, chủ yếu là

do lợi nhuận giữ lại giảm 19% vào cuối năm 2024. ABR không phụ thuộc nhiều vào các khoản nợ hoặc nguồn lực bên ngoài, vì công ty hoạt động kinh doanh ở một cơ cấu vốn rất ổn định với tỷ lệ Nợ / Vốn chủ sở hữu dao động trong phạm vi hẹp 0,2 - 0,3..

### **III. KẾ HOẠCH KINH DOANH**

#### **1. Hoạt động kinh doanh cốt lõi**

Duy trì sự phát triển ổn định bằng cách tìm động lực tăng trưởng mới thông qua M&A đã được chứng minh là một chiến lược hợp lý của ABR. Trong đại dịch Covid-19, hoạt động mở rộng kinh doanh trước đây của Công ty đã thành công trong việc hóa giải tác động của đại dịch bằng cách đóng góp doanh thu và lợi nhuận ổn định và không ngừng.

Năm 2025, Công ty sẽ tiếp tục hoạt động theo mô hình Holding với 01 công ty mẹ và nhiều công ty con. Trong đó công ty mẹ sẽ (i) Không trực tiếp tham vào hoạt động kinh doanh, chỉ quản lý phần vốn tại công ty con; (ii) Chịu trách nhiệm chính trong việc tìm kiếm và đầu tư các thương hiệu. Các lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty bao gồm 02 nhóm:

- Hoạt động đầu tư nhãn hiệu và Đại lý thương hiệu;
- Hoạt động kinh doanh viễn thông.

Hiện nay Công ty đang tạm giảm các hoạt động đầu tư nhãn hiệu do ảnh hưởng của dịch bệnh. Tuy nhiên Công ty vẫn luôn sẵn sàng và chủ động tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các thương hiệu có tính cạnh tranh cao và ít chịu ảnh hưởng của chu kỳ kinh tế nhằm hướng tới sự tăng trưởng bền vững trong tương lai.

Về hoạt động viễn thông của Công ty, thông qua các hợp đồng kinh doanh với các Nhà cung cấp dịch vụ viễn thông hàng đầu tại Việt Nam, các công ty con đang cung cấp các sản phẩm dịch vụ chính sau đây:

- Dịch vụ cho thuê hạ tầng;
- Dịch vụ Internet;

Hiện tại, địa bàn kinh doanh chính của New Life, Công ty sở hữu 100% vốn, là tại Khu đô thị mới Phú Mỹ Hưng và vùng phụ cận. Trong đó, Khu đô thị mới Phú Mỹ Hưng là địa bàn kinh doanh chính.

#### **2. Định hướng phát triển chung**

Trong năm 2024, Ban Điều Hành đã nỗ lực trong việc tiếp tục đẩy mạnh các dự án M&A, biến hoạt động đầu tư vào các công ty tiềm năng thành hoạt động cốt lõi của ABR. Đây sẽ là nguồn lực quan trọng để Công ty có thể phát triển các ngành nghề mũi nhọn thuộc lợi thế của mình, bao gồm các lĩnh vực bán lẻ, thương mại điện tử. Biết rằng đại dịch Covid-19 và xung đột Nga - Ukraine đã thay đổi phần lớn hiểu biết của chúng ta về cuộc sống ở nhiều khía cạnh như làm việc, mua sắm và tương tác xã hội, hay thói quen người tiêu dùng, Công ty đã chuẩn bị kỹ càng về nguồn lực để tìm kiếm động lực tăng trưởng tiếp theo trong thời kỳ hậu Covid-19 và kinh tế không ổn định trên toàn thế giới. Trong năm 2025, ABR cũng sẽ mở rộng phạm vi, tìm kiếm các cơ hội từ nhiều mặt hàng đa dạng hơn nhằm đa dạng hóa hoạt động kinh doanh, từ đó giảm thiểu rủi ro bởi sự chuyên môn hóa vào đơn lĩnh vực kinh doanh.

Đối với lĩnh vực đầu tư tài chính, Công ty hướng tới vị thế tập đoàn đầu tư hàng đầu bằng cách tập trung phát huy các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi từ lĩnh vực bán lẻ và thương mại điện tử, đồng thời đa dạng hóa đầu tư bằng nhiều hình thức như liên doanh, liên kết và mua bán – sáp nhập. Ban Điều Hành sẽ nghiên cứu và tiến hành mở rộng thêm các thị trường tiềm năng như bất động sản hay đầu tư tài chính nhằm tạo dòng tiền kinh doanh ổn định cho Công ty. Thị trường chứng khoán hay các hình thức đầu tư tài chính khác là các kênh để ABR tối đa hoá hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngắn hạn.

Từ đầu năm 2021 đến gần cuối năm 2022, nền kinh tế sau chịu ảnh hưởng rất nặng nề từ đại dịch Covid-19, lại bước sang thời kỳ lạm phát khiến cho nhiều doanh nghiệp không thể tái hoạt động bình thường sau khi dẫn cách xã hội được nới lỏng. Tuy nhiên, đây chính là cơ hội cho các doanh nghiệp chú trọng việc đầu tư, mở rộng lĩnh vực kinh doanh, và có tiềm lực, mua cổ phần với chi phí hợp lý và có cơ hội sinh lời lớn khi các doanh nghiệp này gia tăng hiệu quả hoạt động một khi nền kinh tế Việt Nam trở trên ổn định hơn. Với những khó khăn khi rủi ro dịch bệnh, lạm phát tăng, lãi suất tăng đã tác động đến hầu hết các hoạt động kinh doanh không chỉ của riêng Công ty mà còn cả những đối tác trực tiếp cũng như toàn thị trường. Mặc dù vậy, Công ty cũng đã kịp thời bước những bước đi vững chắc, tạo nền tảng quan trọng cho đà tăng trưởng trong tương lai.

#### **IV. CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Đầu tư nhãn hiệu và Đại lý thương hiệu**

Ngày nay, khi mạng Internet đã rất phổ biến, người tiêu dùng có xu hướng tìm kiếm mua sắm tại các kênh thương mại điện tử. Điều này khiến việc định vị thương hiệu trên các kênh thương mại điện tử đang trở thành chiến lược để giúp các thương hiệu này giành được thị phần và đi trước so với đối thủ cạnh tranh. Nhu cầu cho sự mua sắm tiện lợi theo hướng “không có sự tiếp xúc” đang ngày càng gia tăng. Do đó, Công ty cảm thấy khá lạc quan trước quyết tâm chuyển mục tiêu đầu tư vào các nhãn hiệu có lợi thế cạnh tranh tốt hơn trên các kênh thương mại điện tử trong tương lai.

Khó khăn là điều có thể nhìn thấy trước, nhưng cơ hội tiềm năng đang dần hé mở trong nhiều ngành dịch vụ là rất dồi dào. Khi đối mặt với tác động trực tiếp và tức thời từ sự tiến tiến của công nghệ, các doanh nghiệp bán lẻ đang buộc phải đẩy nhanh quá trình tái cấu trúc và học cách đứng vững trên việc xây dựng thương hiệu trong các kênh bán lẻ ảo. Chúng tôi nghĩ rằng đây là một điều cực kỳ tốt để phát triển hoạt động kinh doanh đại lý thương hiệu của chúng tôi. Việc đưa các tên thương hiệu nhỏ lẻ cũng như nổi tiếng đến với người tiêu dùng sẽ là động lực tăng trưởng mới giúp Công ty nâng cao lợi nhuận và quy mô hoạt động ngoài mong đợi.

Với kinh nghiệm dày dặn tại thị trường Việt Nam cùng với sự chuyên nghiệp hóa trong hoạt động M&A, Công ty tự tin trong việc phân tích, mua lại và phát triển các nhãn hiệu doanh nghiệp bán lẻ hàng tiêu dùng thiết yếu, từ đó gắn kết thương hiệu của sản phẩm với thương hiệu của nhà bán lẻ, tạo nên hiệu ứng tốt cho kết quả hoạt động kinh doanh.

Đầu tư nhãn hiệu và Đại lý thương hiệu, trong những năm tới được kỳ vọng sẽ mang lại nguồn lợi đáng kể cho Công ty, giúp Công ty thuận lợi hơn trên đà tăng trưởng dài hạn. Bên cạnh đó, Công ty vẫn sẽ tiếp tục tìm kiếm và gia nhập các doanh nghiệp có lợi nhuận và có khả năng hồi phục tốt trong tình hình kinh tế phức tạp hiện nay.

##### **2. Nhân sự và vận hành**

Công ty chú trọng việc xây dựng chính sách nhân sự và môi trường làm việc lành mạnh nhằm tạo điều kiện cho người lao động có thể phát huy tốt nhất khả năng của mình. Công tác tuyển dụng được thực hiện theo quy trình chặt chẽ nhằm tuyển chọn nhân sự đúng yêu cầu đưa ra, đảm bảo lực lượng lao động ổn định, chất lượng cao và đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty ưu tiên tuyển chọn những cá nhân có năng lực, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh. Kế hoạch nhân sự cho năm 2025 của ABR cụ thể như sau:

- Tiếp tục tuyển dụng, rà soát định biên nhân sự đảm bảo nhân lực cho hoạt động kinh doanh của toàn hệ thống tập đoàn được ổn định, liên tục;
- Tiếp tục thể hiện sự quan tâm chăm sóc đến người lao động, lên kế hoạch cho các chương trình trong năm: khám sức khoẻ, tham quan, du lịch, quà tặng cho người lao động vào các dịp lễ, tết... đề xuất thêm những phúc lợi cho người lao động để người lao động có thể gắn bó lâu dài, cống hiến năng lực cho sự phát triển của công ty;
- Tổ chức các khóa đào tạo nội bộ ngắn hạn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, cập nhật công nghệ, quy trình làm việc mới;
- Đối với đội ngũ cán bộ quản lý, Công ty sẽ tổ chức khóa đào tạo nâng cao kiến thức, trau dồi kỹ năng chuyên môn, tiếp cận và ứng dụng các phương pháp quản lý tiên tiến.

### **3. Quản lý và công tác tổ chức**

Công ty sẽ chủ động sắp xếp bộ máy tổ chức, tinh gọn nhân sự để tăng năng suất lao động và thu nhập cho người lao động. Đồng thời Công ty sẽ cố gắng tăng cường công tác đào tạo lại cán bộ nhằm đáp ứng đủ chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng và tổ chức thực hiện công tác “Văn hóa doanh nghiệp”. Các cấp bậc quản lý sẽ thường xuyên rà soát, điều chỉnh, sửa đổi các quy định, quy chế, quy trình phù hợp, và nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành của cán bộ lãnh đạo chủ chốt, tăng cường công tác đoàn kết nội bộ.

### **4. Trách nhiệm với cộng đồng và môi trường**

Công ty luôn chú trọng việc phát triển bền vững và luôn tin rằng hoạt động kinh doanh đi kèm trách nhiệm với cộng đồng và môi trường chính là nền tảng cho một sự phát triển bền vững của bất cứ doanh nghiệp nào.

Chúng tôi hiểu rằng mang lại giá trị cho cộng đồng và môi trường sống chính là đích đến cuối cùng của không chỉ Công ty mà còn của bất kì doanh nghiệp nào. Bởi vậy, trong kế hoạch phát triển của Công ty, chúng tôi sẽ tập trung vào việc tìm kiếm các cơ hội đầu tư mà không gây ảnh hưởng tiêu cực đến cộng đồng và môi trường, hứa hẹn sẽ đem lại sự phát triển bền vững lâu dài cho Công ty.

### **5. Tuân thủ pháp luật**

Tuân thủ quy định pháp luật là một trong những tiêu chí hàng đầu, là kim chỉ nam trong việc định hướng hoạt động của Công ty. Với những đặc thù của Công ty cổ phần hoạt động trong ngành đầu tư, những hoạt động của Công ty đều chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thuế, v.v.... Hệ thống luật và các văn bản dưới luật của Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về chính sách có thể xảy ra và khi xảy ra sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Đặc biệt, Ban Lãnh đạo Công ty luôn chủ động sát sao theo dõi nhằm nắm bắt kịp thời và tránh làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để thích nghi và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh do sự thay đổi các Luật và văn bản dưới Luật trong tương lai.

## 6. Truyền thông báo chí

Công ty sẽ cố gắng xây dựng và duy trì mối quan hệ tốt với các cơ quan báo đài và các tổ chức có liên quan. Ngoài ra, triển khai các chương trình truyền thông chiến lược và theo sự kiện: công bố kết quả kinh doanh, đại hội cổ đông thường niên, sự kiện tài trợ, hợp tác chiến lược cũng sẽ được chú trọng hơn. Bên cạnh đó, Công ty sẽ chủ động hoàn thiện quy chế phối hợp và quản lý giữa Công ty và các đơn vị thành viên.

## V. KẾ HOẠCH NGÂN SÁCH

Trong năm 2025, ABR đặt ra các mục tiêu kinh doanh cơ bản (hợp nhất) như sau:

Hạng mục	Năm 2024 (Triệu đồng)	Kế hoạch 2025 (Triệu đồng)
Doanh thu thuần	26.704	81.369
Lợi nhuận sau thuế	17.959	18.641
Vốn chủ sở hữu	294.097	312.738
Biên lợi nhuận ròng	67,25%	22,9%
ROE	5,89%	6,14%

Các dự báo đều cho rằng kinh tế thế giới và Việt Nam năm 2025 vẫn còn đầy rẫy sự khó khăn, tốc độ phát triển của các nước có thể bị chậm lại. Trong những thời điểm kinh tế thế giới và Việt Nam có nhiều rủi ro từ suy thoái kinh tế toàn cầu, chiến tranh, lạm phát,... như thời điểm này, để ABR đạt được những mục tiêu tăng trưởng đề ra, cần phải có sự nỗ lực từ ban lãnh đạo, nhân viên cũng như đường lối chính sách hoạt động hợp lý, hiệu quả.

## VI. PHỤ LỤC

### Phụ lục A: Bảng cân đối kế toán (Hợp nhất)

Chỉ tiêu	2022	2023	2024
<b>TÀI SẢN</b>			
<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>195,962,561,460</b>	<b>174,258,791,993</b>	<b>113,996,062,226</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	21,399,865,883	3,368,002,514	4,274,090,598
Đầu tư ngắn hạn	117,321,275,738	129,693,780,971	78,500,000,000
Phải thu ngắn hạn	55,873,763,866	39,640,096,445	31,014,966,827
Hàng tồn kho	419,821,256	-	-
Tài sản ngắn hạn khác	947,834,717	1,556,912,063	207,004,801
<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>176,220,150,467</b>	<b>209,822,733,379</b>	<b>240,038,257,251</b>
Phải thu dài hạn	116,455,000	2,283,354,644	8,509,516,935
Tài sản cố định	10,915,700,418	72,653,149	35,630,872
Tài sản dở dang dài hạn	3,954,077,162	-	-
Đầu tư tài chính dài hạn	109,911,887,619	164,188,500,000	196,577,925,618
Tài sản dài hạn khác	51,322,030,268	43,278,225,586	34,915,183,826
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>372,182,711,927</b>	<b>384,081,525,372</b>	<b>354,034,319,477</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>			
<b>Tổng nợ</b>	<b>87,026,800,886</b>	<b>67,943,209,116</b>	<b>59,936,822,741</b>
Nợ ngắn hạn	82,428,749,105	50,640,776,335	47,920,217,640
<i>Phải trả người bán</i>	54,148,494,888	33,134,340,993	30,520,961,484
<i>Chi phí phải trả</i>	12,357,140,245	4,625,326,747	4,850,448,991
Nợ dài hạn	4,598,051,781	17,302,432,781	12,016,605,101
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>285,155,911,041</b>	<b>316,138,316,256</b>	<b>294,097,496,736</b>
Vốn điều lệ	200,000,000,000	200,000,000,000	200,000,000,000
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	85,155,911,041	116,138,316,256	94,097,496,736
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>372,182,711,927</b>	<b>384,081,525,372</b>	<b>354,034,319,477</b>



**Phụ lục B: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (Hợp nhất)**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>2022</b>	<b>2023</b>	<b>2024</b>
Doanh thu thuần	104,178,591,209	70,772,077,369	26,703,698,429
Giá vốn bán hàng	51,082,548,292	37,489,085,515	5,243,339,079
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>53,096,042,917</b>	<b>33,282,991,854</b>	<b>21,460,359,350</b>
Doanh thu từ hoạt động tài chính	10,140,720,661	21,640,541,369	16,264,451,768
Chi phí từ hoạt động tài chính	117,581,159	305,218,180	313,771,105
Chi phí bán hàng	5,161,635,756	2,417,763,340	18,223,806
Chi phí quản lý	19,684,954,719	22,649,166,462	10,984,787,856
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>38,272,591,944</b>	<b>29,551,385,241</b>	<b>26,408,028,351</b>
Thu nhập khác	406,406,260	25,707,330,162	300
Chi phí khác	125,400,153	14,285,257,265	126,421,299
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>281,006,107</b>	<b>11,422,072,897</b>	<b>(126,420,999)</b>
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>38,553,598,051</b>	<b>40,973,458,138</b>	<b>26,281,607,352</b>
Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	10,193,080,467	10,817,728,144	7,053,389,074
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	(1,030,228,872)		1,269,037,798
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>29,390,746,456</b>	<b>30,155,729,994</b>	<b>17,959,180,480</b>